

## NỘI DUNG

### ✚ Thông tin thuốc

Sử dụng allopurinol an toàn.

### ✚ Thông tin điều trị

IDSAs 2024: cập nhật hướng dẫn điều trị *Acinetobacter Baumannii* kháng Carbapenem (CRAB)

### ✚ Cảnh giác dược

Thu hồi thuốc Cao lỏng Phong Tê Thấp của Công ty TNHH dược phẩm Fitopharma.

## SỬ DỤNG ALLOPURINOL AN TOÀN

Allopurinol là thuốc được chỉ định phổ biến trong điều trị bệnh **gout, sỏi thận và bệnh thận** do acid uric. Allopurinol làm giảm tổng hợp acid uric, dẫn đến giảm nồng độ acid uric trong cơ thể.

### ❖ Những lưu ý khi sử dụng Allopurinol

- Phác đồ điều trị bằng allopurinol thường kéo dài trong vài tuần hoặc vài tháng để giảm nồng độ acid uric về mức mục tiêu và cải thiện triệu chứng. Bác sĩ cần giám sát nồng độ acid uric và hiệu chỉnh liều allopurinol từ từ. Khi khởi đầu điều trị bằng allopurinol, bệnh nhân có thể **gặp nhiều cơn đau do gout hơn** do tác dụng của thuốc. Do đó, bệnh nhân cần tiếp **tục duy trì điều trị bằng allopurinol** kể cả khi xuất hiện tình trạng này.

- Allopurinol tương đối an toàn nhưng thuốc có thể gây ra tác dụng không mong muốn như **tiêu chảy**. Các tác dụng không mong muốn nghiêm trọng hiếm gặp của allopurinol chủ yếu liên quan đến da, được gọi là **Phản ứng có hại trên da nghiêm trọng (SCAR)**. Do đó, bệnh nhân ghi nhận gặp SCAR cần được điều trị ngay lập tức tại bệnh viện vì có **nguy cơ đe dọa tính mạng**

### ❖ Các dấu hiệu và triệu chứng ban đầu của SCAR

- Các triệu chứng khởi phát của SCAR bao gồm các triệu *chứng giả cúm, sau đó xuất hiện phát ban lan rộng gây đau và phỏng rộp*. Các triệu chứng khác bao gồm *loét miệng, đau miệng, mắt đỏ hoặc cộm mắt*.

- Bệnh nhân nên trao đổi với bác sĩ nếu gặp **bất kỳ** triệu chứng nào dưới đây trong vòng **ba tháng đầu** sử dụng allopurinol hoặc sau khi tăng liều. Các triệu chứng có thể xuất hiện độc lập và không đồng thời:

- + Sốt
- + Đau họng
- Đau cơ
- + Loét miệng
- + Mắt đỏ hoặc có sạn
- + Ban đỏ hoặc tím lan rộng gây đau, tạo thành mụn nước và bong tróc da
- Nếu bệnh nhân nghi ngờ mắc SCAR, cần xử trí như sau:

- + Ngừng sử dụng thuốc
- + Chụp ảnh vùng phát ban cho bác sĩ.
- + Trao đổi ngay với bác sĩ về việc sử dụng allopurinol

❖ **Yếu tố nguy cơ gặp SCAR khi sử dụng allopurinol**

- Người mang đột biến alen HLA-B\*5801 có nguy cơ gặp các phản ứng trên da nghiêm trọng khi sử dụng allopurinol cao hơn.
- Sử dụng liều cao allopurinol khi khởi đầu điều trị.
- Có bệnh lý trên thận.

\* **Các thuốc hiện đang có tại bệnh viện bao gồm:**

STT	Hoạt chất	Biệt dược
1	Allopurinol	Sadapron 100 100mg

**IDSА 2024: CẬP NHẬT HƯỚNG DẪN ĐIỀU TRỊ**  
***ACINETOBACTER BAUMANNII* KHÁNG CARBAPENEM (CRAB)**

Ngày 12/07/2024, Hiệp hội bệnh truyền nhiễm Hoa Kỳ (IDSА) công bố cập nhật hướng dẫn về điều trị *Acinetobacter Baumannii* kháng Carbapenem (CRAB) năm 2024.

STT	Câu hỏi	Tiếp cận điều trị được đề xuất
1	Tiếp cận điều trị chung trong nhiễm khuẩn do CRAB	<p>Khuyến cáo sử dụng phác đồ phối hợp có sulbactam. Lựa chọn điều trị ưu tiên là sulbactam-durlobactam kết hợp với một carbapenem (imipenem-cilastatin hoặc meropenem).</p> <p>Lựa chọn thay thế là ampicillin-sulbactam liều cao (tổng liều/ngày là 9g tính theo sulbactam) kết hợp với ít nhất một kháng sinh khác (polymyxin B, minocyclin &gt; tigecyclin, hoặc cefiderocol), nếu không có sulbactam-durlobactam.</p>
2	Vai trò của sulbactam-durlobactam trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Sulbactam-durlobactam là kháng sinh ưu tiên trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB và nên được phối hợp với imipenem-cilastatin hoặc meropenem.
3	Vai trò của ampicillin-sulbactam trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Ampicillin-sulbactam liều cao kết hợp với ít nhất một kháng sinh khác, là lựa chọn thay thế trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB khi không có sulbactam-durlobactam.
4	Vai trò của việc phối hợp kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Phác đồ kết hợp ít nhất 2 kháng sinh, được khuyến cáo trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB, sử dụng ít nhất cho đến khi bệnh nhân có cải thiện quan sát được trên lâm sàng.
5	Vai trò của các polymyxin trong điều trị nhiễm khuẩn do	Có thể cân nhắc phối hợp polymyxin B với ít nhất một kháng sinh khác.

	CRAB	
6	Vai trò của các dẫn xuất tetracyclin trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Có thể cân nhắc phối hợp minocyclin hoặc tigecyclin liều cao với ít nhất một kháng sinh khác. Hội đồng ưu tiên minocyclin hơn tigecyclin do có kinh nghiệm lâm sàng lâu hơn với kháng sinh này và có sẵn tiêu chí phiên giải tính nhạy cảm theo CLSI.
7	Vai trò của cefiderocol trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Chỉ nên giới hạn sử dụng cefiderocol trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB kháng trị hoặc không dung nạp với các kháng sinh khác. Khi sử dụng cefiderocol để điều trị nhiễm khuẩn do CRAB, hội đồng khuyến cáo nên phối hợp với ít nhất một kháng sinh khác.
8	Vai trò của meropenem hoặc imipenem-cilastatin truyền kéo dài trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	<b>Khuyến cáo không sử dụng meropenem hoặc imipenem-cilastatin trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB, trừ trường hợp phối hợp với sulbactam-durlobactam.</b>
9	Vai trò của rifamycin trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Khuyến cáo không sử dụng rifampin hoặc các rifamycin khác.
10	Vai trò của kháng sinh đường khí dung trong điều trị nhiễm khuẩn do CRAB	Hội đồng không khuyến cáo sử dụng kháng sinh đường khí dung trong điều trị nhiễm khuẩn đường hô hấp do CRAB.

\* **Chú thích: Phần bôi đỏ là phần được xác định là điểm khác biệt (bổ sung hoặc sửa đổi) so với phiên bản năm 2023**

**THU HỒI THUỐC CAO LÔNG PHONG TÊ THẤP**

❖ **Thành phần:** Mỗi 200ml chứa: Chất chiết được từ các dược liệu: Hà thủ ô đỏ 30g; Thổ phục linh 30g; Thương nhĩ tử 30g; Hy thiêm 30g; Thiên niên kiện 17g; Đương quy 16,5g; Huyết giác 16,5g.

❖ **Chỉ định:** Điều trị phong thấp đau nhức đầu lưng nhức mỏi các khớp xương

❖ **Liều dùng:**

- Người lớn: uống mỗi lần 15ml, ngày 2-3 lần.
- Trẻ em: tùy tuổi giảm liều.

Căn cứ Công văn số 31/BC-TTKN ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra liên quan đến thuốc Cao lông Phong Tê Thấp **không đạt chất lượng về chỉ tiêu giới hạn chất bảo quản Natribezoat**. Để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, Bệnh viện huyện Củ Chi tiến hành thu hồi thuốc và tạm dừng sử dụng thuốc Cao lông Phong Tê Thấp lô thuốc cụ thể như sau:

- Tên thuốc: Cao lông Phong Tê Thấp
- SĐK: VD-23928-15
- Số lô: 1122                      NSX: 16/11/2022                      HD: 16/11/2025
- Công ty sản xuất: Công ty TNHH dược phẩm Fitopharma.
- Lý do: Thuốc không đạt chỉ tiêu giới hạn chất bảo quản Natribenzoat theo tiêu chuẩn cơ sở.